

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
“CÔNG DÂN VỚI BẦU CỬ ĐẠI BIỂU
QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI
ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2026 – 2031”

Số: 01 /QĐ-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả và giải thưởng **Kỳ 1** Cuộc thi
“Công dân với bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân
các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031” trên Báo Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Kế hoạch số 762/KHPH-STP-BPL ngày 22/01/2026 về tổ chức Cuộc thi “Công dân với bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031” trên Báo Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Cuộc thi) và Thể lệ Cuộc thi;

Theo đề nghị của Tổ Thư ký Cuộc thi.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả và giải thưởng **Kỳ 1** Cuộc thi theo Thể lệ Cuộc thi (đính kèm Danh sách cá nhân).

Các cá nhân đạt giải có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức Cuộc thi để cung cấp và xác nhận thông tin có liên quan theo Thể lệ Cuộc thi (Địa chỉ liên hệ: Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh, số 141 – 143 đường Pasteur, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, số điện thoại 028.38242893; ông Vũ Thái Hùng, Phó Trưởng phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp, số điện thoại liên hệ 0903.876.896).

Ban Tổ chức sẽ trao giải thưởng tại Lễ tổng kết và trao giải Cuộc thi “Công dân với bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031” trên Báo Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh (thời gian và địa điểm theo Giấy mời của Ban Tổ chức Cuộc thi).

Điều 2. Thành viên Ban Tổ chức Cuộc thi, các cá nhân, đạt giải tại Điều 1, cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

(Đính kèm Danh sách các cá nhân đạt giải kỳ 1, Công bố đáp án kỳ 1 của Cuộc thi)

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Bầu cử Thành phố;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận
(Thường trực Tiểu ban Thông tin tuyên truyền);
- Sở Nội vụ;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- UBND cấp xã;
- BTC, BGK Cuộc thi;
- Báo Pháp luật TP.HCM;
- Các Báo, Đài Thành phố;
- Trang TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, (BTC Cuộc thi).

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC
PHÁP LUẬT THÀNH PHỐ,
PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Trần Thị Hồng Hạnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
“CÔNG DÂN VỚI BẦU CỬ ĐẠI BIỂU
QUỐC HỘI KHÓA XIV VÀ ĐẠI BIỂU HỘI
ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2026 – 2031”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN ĐẠT GIẢI KỲ 1 CUỘC THI
(kèm theo Quyết định số 01/QĐ-BTC ngày 09/02/2026 của Ban Tổ chức Cuộc thi)

Giải thưởng	STT	HỌ VÀ TÊN	Số CC/CCCD/Hộ chiếu	Mức tiền thưởng
01 Giải nhất	1	Trần Thanh Xuân	080195002405	2.000.000 đồng
01 Giải nhì	1	Luong Thi Bich Ngọc	092179001443	1.500.000 đồng
02 Giải ba	1	Lê Thị Ngọc Hương	079190025819	1.000.000 đồng
	2	Nguyễn Diễm Phương	079184037636	1.000.000 đồng
10 Giải khuyến khích	1	Lê Hoàng Tuấn	080096010099	500.000 đồng
	2	Nguyễn Trường Sơn	075201065694	500.000 đồng
	3	Nguyễn Trọng Hiếu	079204031505	500.000 đồng
	4	Võ Ngọc Hiếu	079189010701	500.000 đồng
	5	Cao Thị Linh Chi	075302006550	500.000 đồng
	6	Nguyễn Văn Lắm	096201008540	500.000 đồng
	7	Nguyễn Thị Kim Hương	035188009157	500.000 đồng
	8	Mai Nhật Nam	077209002361	500.000 đồng
	9	Nguyễn Thị Ngọc Mai	079182020557	500.000 đồng
	10	Hoàng Thị Hằng Phương	025182000918	500.000 đồng

BAN TỔ CHỨC CUỘC THI

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
“CÔNG DÂN VỚI BẦU CỬ ĐẠI BIỂU
QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI
ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2026 – 2031”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÔNG BỐ ĐÁP ÁN KỲ 1 CUỘC THI
“CÔNG DÂN VỚI BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ
ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026 – 2031”

Câu 1: Việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân được tiến hành theo nguyên tắc nào?

- A. Nguyên tắc phổ thông, bình đẳng;
- B. Nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp;
- C. Nguyên tắc bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín;
- D. Nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.**

Đáp án: D (Điều 1 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)

Câu 2: Theo Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025 quy định công dân Việt Nam bao nhiêu tuổi trở lên có quyền ứng cử?

- A. Đủ 18 tuổi trở lên;
- B. Đủ 19 tuổi trở lên;
- C. Đủ 20 tuổi trở lên;
- D. Đủ 21 tuổi trở lên.**

Đáp án: D (Điều 2 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)

Câu 3: Cơ quan nào có trách nhiệm tổ chức giám sát công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, bảo đảm cho việc bầu cử được tiến hành dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm?

- A. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- B. Chính phủ;
- C. Hội đồng bầu cử Quốc gia;
- D. Ủy ban Thường vụ Quốc hội.**

Đáp án: D (Khoản 3 Điều 4 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)

Câu 4: Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân quy định các trường hợp nào sau đây có thể thành lập khu vực bỏ phiếu riêng?

- A. Đơn vị vũ trang nhân dân;
- B. Bệnh viện, nhà hộ sinh, nhà an dưỡng, cơ sở chăm sóc người khuyết tật, cơ sở chăm sóc người cao tuổi có từ năm mươi cử tri trở lên;
- C. Cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trại tạm giam;
- D. Tất cả các trường hợp trên.**

Đáp án: D (Khoản 3, Điều 11 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)

Câu 5: Cho biết Ủy ban bầu cử ở Xã có từ bao nhiêu thành viên?

- A. Có tối đa không quá hai mươi thành viên;
- B. Có từ hai mươi ba đến ba mươi bảy thành viên;
- C. Có từ chín đến mười bảy thành viên;**
- D. Có từ hai mươi lăm thành viên trở lên.

Đáp án: C (Khoản 2, Điều 22 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 1 của Luật số 83/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)

Câu 6: Hội nghị cử tri ở xã, phường, đặc khu được tổ chức tại thôn, tổ dân phố do cơ quan nào triệu tập, chủ trì?

- A. Ủy ban nhân dân cùng cấp;
- B. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp;
- C. Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp;
- D. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp.**

Đáp án: D (Khoản 1 Điều 54 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 17 Điều 1 của Luật số 83/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)

Câu 7: Chậm nhất là bao nhiêu ngày trước ngày bầu cử phải niêm yết danh sách cử tri?

- A. 30 ngày
- B. 35 ngày
- C. 40 ngày**
- D. 42 ngày

Đáp án: C (Điều 32 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)

Câu 8: Công dân ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân phải nộp hồ sơ ứng cử chậm nhất bao nhiêu ngày trước ngày bầu cử?

- A. 35 ngày
- B. 38 ngày
- C. 40 ngày**

D. 42 ngày

Đáp án: D (Khoản 1 Điều 35 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm d khoản 23 Điều 1 của Luật số 83/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)

Câu 9. Cơ quan nào có thẩm quyền bầu Phó Chủ tịch nước?

A. Chủ tịch nước

B. Chính phủ

C. Quốc hội

D. Cả ba đáp án đều sai

Đáp án: C (Điều 92 Hiến pháp năm 2013)

Câu 10: Tỉnh có từ 1.000.000 dân trở xuống được bầu bao nhiêu đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh?

A. 20 đại biểu;

B. 50 đại biểu;

C. 65 đại biểu;

D. 70 đại biểu.

Đáp án: B (Khoản 1 Điều 30 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025).

Câu hỏi phụ: có 2.167 người trả lời đúng đáp án của cả 10 câu hỏi trắc nghiệm kỳ 1 Cuộc thi.

BAN TỔ CHỨC CUỘC THI